

KẾ HOẠCH

Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Triển khai Kế hoạch số 62-KH/ĐU ngày 17/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh; xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 161/TTr-SKH-CN ngày 31/7/2026¹, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” theo hướng đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả; góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, kỹ năng số và năng lực sử dụng các dịch vụ số thiết yếu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong triển khai Phong trào; lấy kết quả đầu ra và hiệu quả thực tiễn làm thước đo đánh giá; đổi mới phương thức tổ chức theo hướng quản trị bằng dữ liệu, sản phẩm và kết quả cụ thể.

- Phát huy vai trò của chính quyền địa phương hai cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng, các cơ sở giáo dục và tổ chức chính trị - xã hội trong phổ cập kỹ năng số.

2. Yêu cầu

- Kế thừa kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện; kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả và bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Phong trào; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung phổ cập kỹ năng số gắn với nhu cầu thực tiễn của người dân, doanh nghiệp và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức;

¹ Về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

tăng cường ứng dụng các nền tảng số để theo dõi, quản lý, đánh giá kết quả thực hiện.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ thời gian thực hiện, rõ sản phẩm đầu ra; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, bảo đảm Phong trào được triển khai đồng bộ, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi, hệ thống thông tin cơ sở, Công/Trang thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các hoạt động truyền thông trực tiếp về những các mô hình hay, cách làm hiệu quả, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai Phong trào; lồng ghép tuyên truyền với các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày hội toàn dân học tập số và các chương trình, sự kiện về chuyển đổi số.

2. Phát huy vai trò của Nền tảng “Bình dân học vụ số”

- Triển khai, hướng dẫn sử dụng hiệu quả các tài liệu, bài giảng phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” theo Quyết định 522/QĐ-BGDĐT ngày 10/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hướng dẫn khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên địa bàn tỉnh; bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào.

- Hướng dẫn vận hành và duy trì Nền tảng “Bình dân học vụ số”² để đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng; hướng dẫn sử dụng ứng dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”.

- Tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước tham gia học tập, đánh giá và xác nhận hoàn thành chương trình phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp và Nhân dân tham gia học tập.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ học tập của từng nhóm đối tượng; cập nhật đầy đủ kết quả học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”, bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ và kịp thời.

- Khai thác dữ liệu kết quả học tập trên Nền tảng để phục vụ công tác quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” của cơ quan, đơn vị và địa phương.

² <https://binhdanhocvuso.gov.vn>

3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số bằng nhiều hình thức như trực tiếp, trực tuyến, trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp với từng nhóm đối tượng và đơn vị triển khai, thực hiện. Nội dung bồi dưỡng, tập huấn đáp ứng mục tiêu, yêu cầu tại Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và Hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số³.

4. Tổ chức thực hiện cập nhật số liệu theo Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”

Tổ chức triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với các chỉ số trong Bộ chỉ số; định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện trên hệ thống theo dõi.

5. Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ sở

a) Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng: Thường xuyên củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng gắn chặt với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền cấp xã, phường, đặc khu. Xây dựng kế hoạch và triển khai bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục: Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tham gia phổ cập kỹ năng số; huy động giảng viên, giáo viên, học sinh, sinh viên tham gia hỗ trợ cộng đồng với vai trò "Đại sứ số" trực tiếp phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn; lồng ghép các hoạt động phổ cập kỹ năng số với các chương trình tình nguyện và hoạt động giáo dục.

c) Phổ cập các dịch vụ y tế số thiết yếu: Tổ chức hướng dẫn người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử, đăng ký khám, chữa bệnh trực tuyến, thẻ bảo hiểm y tế trên VNeID và các dịch vụ y tế số thiết yếu khác.

d) Đẩy mạnh phổ cập kỹ năng thanh toán không dùng tiền mặt, mở tài khoản ngân hàng trực tuyến cho người dân: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán, sử dụng các dịch vụ ngân hàng số, thanh toán không dùng tiền mặt an toàn, thuận tiện.

e) Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

f) Phát huy vai trò của lực lượng Công an xã, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, các trường học, thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản,

³ (1) Dành cho người dân; (2) cho học sinh từ cấp tiểu học đến trung học, các trường đại học, cao đẳng; (3) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước; (4) cho người lao động trong các doanh nghiệp.

tham gia học tập và hoàn thành các chương trình học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”.

6. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện

Định kỳ rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số thuộc phạm vi quản lý; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng các mô hình và cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai Phong trào.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ quy định tại Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước để tổ chức thực hiện; lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số có liên quan của cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, mô hình và cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai Phong trào.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

2. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, mô hình và cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai Phong trào.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở báo cáo nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

4. Các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương.

- Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng “Bình dân học vụ số” trong triển khai Phong trào; bảo đảm điều kiện hạ tầng, thiết bị và tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Định kỳ cập nhật dữ liệu và báo cáo kết quả triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên hệ thống theo dõi theo quy định để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá. Chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả triển khai Phong trào vào nội dung kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

(Chi tiết Phụ lục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm kèm theo)

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Khu vực 9;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP, PVHCC, TTHN, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX_{TPC}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO
“ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỔ ” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /8/2026 của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
1	Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ sổ”					
1.1	Tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ sổ”; tăng cường truyền thông qua đài truyền thanh cấp xã, lồng ghép vào các hoạt động, phong trào văn hóa.	Các mô hình hay, cách làm hiệu quả của Phong trào “Bình dân học vụ sổ” được lan tỏa rộng rãi	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi	Tin, bài, phóng sự tuyên truyền	Thường xuyên
1.2	Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả triển khai Phong trào; đa dạng các hình thức tuyên truyền trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi; lồng ghép với các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày hội toàn dân học tập số	100% cơ quan, đơn vị triển khai truyền thông về Phong trào “Bình dân học vụ sổ”	Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Tin, bài, phóng sự; các đợt truyền thông và báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	và các chương trình, sự kiện về chuyển đổi số.					
2	Phát huy vai trò của Nền tảng “Bình dân học vụ số”					
2.1	Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả các tài liệu, bài giảng phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định 522/QĐ-BGDĐT ngày 10/3/2026	100% cơ quan, đơn vị triển khai học tập theo hướng dẫn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản triển khai, hướng dẫn, báo cáo kết quả triển khai	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2.2	Triển khai chương trình “Bình dân học vụ AI”	Phổ cập kiến thức cơ bản về AI cho cán bộ, giáo viên, học sinh và người dân	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2.3	Hướng dẫn khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên địa bàn tỉnh; bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào	Cán bộ, công chức, viên chức và người dân được hướng dẫn sử dụng nền tảng; theo dõi được kết quả học tập và phổ cập kỹ năng số; Hơn 60% người dân trên địa bàn tỉnh trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số,	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản hướng dẫn, triển khai	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
		kỹ năng số trên nền tảng VNeID				
2.4	Hướng dẫn sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”	Bảo đảm đồng bộ dữ liệu, xác thực người học và ghi nhận kết quả học tập	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản hướng dẫn	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an
2.5	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến	Tăng cường nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường số cho người dân	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Tin, bài tuyên truyền	Thường xuyên
2.6	Cập nhật, phổ biến các chuyên đề về kỹ năng số, chuyển đổi số và kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo; triển khai chương trình “Bình dân học vụ AI” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	các chuyên đề về kỹ năng số, chuyển đổi số và kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo được cập nhật trên nền tảng Bình dân học vụ số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh	Các bài học được cập nhật	Sau khi có dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2.7	Tổ chức học tập, đánh giá và xác nhận phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”	Dữ liệu học tập được cập nhật và sử dụng làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Dữ liệu học tập; kết quả đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số;	Thường xuyên và khi có văn bản triển khai của các cơ

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
					báo cáo kết quả thực hiện	quan liên quan
3	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh					
3.1	Tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho người dân trong độ tuổi trưởng thành theo mục tiêu, khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản dành cho người dân.	100% người dân trong độ tuổi trưởng thành có kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số	UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Văn bản triển khai, các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
3.2	Tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho học sinh từ cấp tiểu học đến trung học, các trường đại học, cao đẳng triển khai đào tạo cho sinh viên, theo mục tiêu Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho học sinh, sinh viên	100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ sở giáo dục	Văn bản triển khai, các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
3.3	Tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho CBCCVC và người lao động trong khu vực công	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và	Sở Nội vụ	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản triển khai, các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	đáp ứng mục tiêu và phù hợp Khung kỹ năng số cơ bản dành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước	kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc				
3.4	Chỉ đạo phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp theo mục tiêu, Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản dành cho người lao động trong các doanh nghiệp	100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được các thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động	Sở Nội vụ	UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản triển khai, các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
4	Tổ chức thực hiện cập nhật số liệu theo Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”					
4.1	Tổ chức triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với các chỉ số trong Bộ chỉ số; định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện trên hệ thống theo dõi.	Kết quả thực hiện được đánh giá bằng dữ liệu và minh chứng cụ thể	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Dữ liệu, minh chứng được cập nhật đầy đủ trên hệ thống	Thường xuyên
5	Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ sở					

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
5.1	Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng	Hoạt động thống nhất, hiệu quả tại cơ sở	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản hướng dẫn, triển khai	Thường xuyên
5.2	Xây dựng kế hoạch và triển khai bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng	Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được bồi dưỡng, tập huấn	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Kế hoạch, lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
5.3	Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tham gia phổ cập kỹ năng số	Giảng viên, giáo viên, học sinh, sinh viên tham gia hỗ trợ cộng đồng với vai trò “Đại sứ số”	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai, báo cáo kết quả	Thường xuyên
5.4	Tổ chức hướng dẫn người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử, đăng ký khám, chữa bệnh trực tuyến, thẻ bảo hiểm y tế trên VNeID và các dịch vụ y tế số thiết yếu khác	Người dân được hướng dẫn sử dụng sổ sức khỏe điện tử, VNeID trong khám chữa bệnh	Sở Y tế	Công an tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, văn bản triển khai, báo cáo kết quả	Thường xuyên
5.5	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán, sử dụng các dịch vụ ngân hàng số,	Người dân được hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Khu vực 9	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả; số lượng	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	thanh toán không dùng tiền mặt an toàn, thuận tiện				tài khoản ngân hàng	
5.6	Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong tiến trình chuyển đổi số	Các nhóm người dân yếu thế được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số	Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch hỗ trợ; mô hình triển khai; báo cáo kết quả	Thường xuyên
5.7	Phát huy vai trò của lực lượng Công an xã, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, các trường học, thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản, tham gia học tập và hoàn thành các chương trình học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”.	Người dân được hướng dẫn đăng ký tài khoản, tham gia học tập và hoàn thành các chương trình học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”.	UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả	Thường xuyên
6	Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”					

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
6.1	Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Phong trào trong phạm vi quản lý	Bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện thực chất, hiệu quả	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản triển khai, báo cáo kết quả	Thường xuyên
6.2	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Phong trào trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện	Báo cáo kết quả triển khai Phong trào trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản triển khai, báo cáo kết quả	Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu
6.3	Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai Phong trào	Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng, biểu dương	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh sách khen thưởng	Hàng năm